

Bản án số: 71/2025/HSST
Ngày: 08-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông **Nguyễn Minh Tân.**
 - + Bà **Ngô Thị Thời.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Phương Linh**- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2025/TLST- HSST ngày 28 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2025/QĐXXST-HS ngày 26/4/2025 đối với các bị cáo:

1. Nghiêm Viết Ng, sinh năm 1967; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

ĐKKHKT: Số 190/93 CL, NT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: phòng trọ số 1 số nhà 6/42 PBC, phường CT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10;

Con ông Nghiêm Viết L (Đã chết) và bà Đinh Thị B.

Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ năm.

Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn)

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền sự: Chưa.

Tiền án:

- Bản án số 22/2020/HSPT ngày 03/3/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Ng 40 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 149.030.000đ), phạt bổ sung 20.000.000đ. Nộp án phí và 10.000.000đ tiền phạt ngày 21/5/2020 (chưa nộp 10.000.000đ tiền phạt). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2022.

* Nhân thân:

- Quyết định số 437192N ngày 08/9/1991 của Công an thị xã Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 30.000đ về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Bản án số 106/HSST ngày 06/7/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Hưng xử phạt 14 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/1996. Không có hồ sơ về thi hành án dân sự.

- Bản án số 40/HSST ngày 15/4/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 344.000đ). Đã được đình chỉ thi hành án phí và khoản tiền phạt bổ sung 300.000đ.

- Bản án số 172/HSST ngày 19/12/1997 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội đánh bạc (số tiền đánh bạc 80.000đ) tổng hợp với bản án số 40 ngày 15/4/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc, buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 tháng tù. Nộp án phí và 30.000đ tiền phạt ngày 22/6/1998 và được đình chỉ thi hành án đối với 970.000đ tiền phạt ngày 30/7/2010.

- Bản án số 46/HSST ngày 20/7/2000 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 310.000đ). Nộp án phí ngày 30/7/2001 và được đình chỉ thi hành án đối với khoản tiền phạt 1.000.000đ.

- Bản án số 05/HSST ngày 16/01/2002 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 188.000đ). Nộp án phí ngày 29/5/2002.

- Bản án số 137/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 03 tháng 01 ngày tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 9.000.000đ), trả tự do cho Ng tại phiên tòa. Nộp án phí và 3.000.000đ tiền phạt ngày 19/8/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 24/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **An Văn Ph**, sinh năm 1974; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 76 TP, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12;

Con ông An Văn Th và bà Đinh Thị G.

Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ 05.

Vợ: Đào Thị M

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 100/HSST ngày 11/10/1995 của Toà án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Nộp án phí ngày 11/10/1995.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 150 ngày 10/5/2006 của Công an TP. Hải Dương về hành vi bán và cất giấu trái phép chất ma túy. Hình thức Phạt tiền. Mức phạt 200.000 đồng.

- Bản án số 122/2006/HSST ngày 14/7/2006 của Toà án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 14/12/2007. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2009.

- Bản án số 38/2011/HSPT ngày 22/8/2011 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 06/3/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2014.

- Bản án số 175/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 20/11/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2017.

- Bản án số 146/2020/HSST ngày 13/11/2020 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 24/11/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 24/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Vũ NH, sinh năm 1952.

2. Anh Nguyễn VT, sinh năm 1977.

Ông NH, anh VT vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nghiêm Viết Ng và An Văn Ph quen biết nhau do cùng sử dụng chất ma túy. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 14/01/2025 Ng đi xe khách xuống khu vực đường tàu thuộc quận An Dương, TP. Hải Phòng tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây Ng gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 27 gói ma túy Heroin với số tiền 2.000.000đ rồi lại đi xe khách về chỗ ở tại phòng trọ số 1, số nhà 6/42 PBC, phường CT, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/01/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Ph sử dụng điện thoại Oppo màu xanh lấp sim số 0866391543 gọi vào số điện thoại 0904277376 của Ng hỏi mua 01 gói ma túy loại Heroine với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Ng đồng ý và hẹn giao ma túy cho Ph ở khu vực cổng ba cửa, đầu ngõ 51 An Ninh, phường Quang Trung, TP. Hải Dương. Ph đi đến chỗ hẹn, khoảng 10 phút sau, Ng đến đưa cho Ph 01 (một) gói giấy bạc màu trắng,

kích thước khoảng (1x1,5)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Ph trả Ng số tiền 200.000đ. Sau khi mua được ma túy Ph cầm về nhà ở số 76 TP, phường QT, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể rồi vút bơm kim tiêm đi và cất số ma túy còn lại vào trong 01 túi nilon màu trắng để vào khe tường trong phòng bếp. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/01/2025, khi Ph đang ở nhà thì Công an phường Quang Trung, TP. Hải Dương kiểm tra, Ph đã tự giác lấy tại khe tường trong phòng bếp 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5x7) cm, đựng 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1x1,5) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng ra giao nộp đồng thời khai nhận nguồn gốc gói ma túy mua của Ng, cất giấu để sử dụng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Ph 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, lắp sim số 0866391543 trước sự chứng kiến của các ông Vũ NH, anh Nguyễn VT.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của An Văn Ph tại số 76 TP, phường QT, thành phố Hải Dương kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Sau khi biết An Văn Ph bị bắt giữ, hồi 22 giờ 20 phút cùng ngày, Nghiêm Viết Ng đến Công an phường Quang Trung đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy Heroin với giá 200.000đ cho An Văn Ph đồng thời giao nộp 02 (hai) gói giấy bạc (01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng) đều có kích thước khoảng (1x1,5)cm/gói bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Ng khai nhận là ma túy Heroin cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Ng 01 (một) điện thoại Oppo màu đen, lắp sim 0904277376.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nghiêm Viết Ng tại Phòng trọ số 1, số nhà 6/42 PBC, phường CT, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Cơ quan điều tra thu giữ ở túi áo sơ mi trong tủ quần áo của Ng 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (10x10) cm bên trong có 22 (hai mươi hai) gói giấy bạc, trong đó có 16 (mười sáu) gói giấy bạc màu trắng và 06 (sáu) gói giấy bạc màu vàng, đều có kích thước khoảng (1x1,5)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Phiếu xét nghiệm phát hiện chất ma túy trong cơ thể của Công an phường Quang Trung, thành phố Hải Dương đối với Nghiêm Viết Ng, An Văn Ph thể hiện: Ng, Ph dương tính với chất ma túy loại Heroin.

Tại Kết luận giám định số 125/KL- KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của An Văn Ph có khối lượng 0,123 gam, loại ma túy Heroine.

Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Nghiêm Viết Ng có khối lượng 0,217 gam, loại ma túy Heroine.

Chất bột dạng cục màu trắng trong 22 (hai mươi hai) gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, ghi thu của Nghiêm Viết Ng có khối lượng 2,465 gam, loại ma túy Heroine.

Heroine nằm trong danh mục IA, STT: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSTPHD ngày 19/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nghiêm Viết Ng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo An Văn Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Nghiêm Viết Ng, An Văn Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nghiêm Viết Ng, An Văn Ph và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nghiêm Viết Ng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo An Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS) (đối với bị cáo Ng).

Xử phạt bị cáo Nghiêm Viết Ng từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/01/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS) (đối với bị cáo Ph).

Xử phạt bị cáo An Văn Ph từ 14 tháng đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/01/2025.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS:

* Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định: 0,092 gam ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T1; 0,186 gam ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu; 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 đựng trong phong bì ký hiệu T2; 2,398 gam ma túy loại Heroine; 22 mảnh giấy bạc, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3.

* Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại Oppo màu đen (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong);

+ 01 (một) điện thoại Oppo màu xanh (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong);

* Tịch thu tiêu hủy: sim số 0904.277.367; sim số 0866.391.543. Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông nhà mạng: MobiFone thu hồi sim số viễn

thông số: 0904.277.367; Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông nhà mạng Viettel thu hồi sim số 0866.391.543.

* Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ của bị cáo Nghiêm Viết Ng.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án. Buộc bị cáo Ng, Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, biên bản khám xét; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ; Kết luận giám định nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Ngày 14/01/2025, Nghiêm Viết Ng cất giấu 2,805g ma túy Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/01/2025 tại khu vực cổng ba cửa, đầu ngõ 51 An Ninh, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Ng đã bán trái phép 0,123g ma túy loại Heroine cho An Văn Ph với số tiền 200.000đ. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/01/2025 tại số 76 TP, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Ph đang cất giấu trái phép 0,123g Heroine để sử dụng thì bị Công an phường Quang Trung, thành phố Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng 0,123 gam Heroine và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh có sim số 0866.391.543. Sau khi biết An Văn Ph bị bắt giữ khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, Nghiêm Viết Ng đã đến Công an phường Quang Trung, thành phố Hải Dương đầu thú, giao nộp 0,217 gam Heroine và khám xét nơi ở của Ng thu giữ 2,465 gam Heroine Ng cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời và thu giữ của Ng 01 điện thoại Oppo màu đen có sim số 0904.277.367.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cất giấu và bán trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy

định tại khoản 1 Điều 251 BLHS đối với bị cáo Ng và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với bị cáo Ph theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Các bị cáo có nhân thân xấu đều bị xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khi chấp hành xong hình phạt tù ra trại các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội cùng loại. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo An Văn Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo Nghiêm viết Ng có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 22/2020/HSPT ngày 03/3/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Ng 40 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 149.030.000đ), phạt bổ sung 20.000.000đ. Nộp án phí và 10.000.000đ tiền phạt ngày 21/5/2020 (chưa nộp 10.000.000đ tiền phạt). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2022 bản án trên chưa được xóa án tích. Ngày 18/01/2025 bị cáo phạm tội tiếp tội Mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Ng đầu thú hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ph tại cơ quan Công an, có bố đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo Ng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp không ổn định không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định: 0,092 gam ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T1; 0,186 gam ma túy loại Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu; 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 đựng trong phong bì ký hiệu T2; 2,398 gam ma túy loại Heroine; 22 mảnh giấy bạc, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3. Lượng ma túy trên là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Mảnh giấy bạc, vỏ túi nilon, vỏ phong bì hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại Oppo màu đen và điện thoại Oppo màu xanh bị cáo Ng, Ph dùng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần tịch thu phát mại điện thoại Oppo màu đen của Ng và 01 điện thoại Oppo màu xanh của Ph sung quỹ Nhà nước và tịch thu tiêu hủy sim số 0904.277.367 của Ng; sim số 0866.391.543 của Ph. Yêu cầu nhà mạng thu hồi hai sim số trên theo quy định pháp luật.

- Đối với số tiền bị cáo Ng bán ma túy cho Ph 200.000đ số tiền trên là do phạm tội mà có cần truy thu của bị cáo Ng nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho Nghiêm Viết Ng, chị Đào Thị M (vợ Ph) không biết việc Ph cất giấu ma túy nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 BLHS (đối với bị cáo Ng).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS (đối với bị cáo Ph).

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Nghiêm Viết Ng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo An Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nghiêm Viết Ng **04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/01/2025.

- Xử phạt bị cáo An Văn Ph **01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/01/2025.

- Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định: 0,092 gam ma túy loại Heroine; 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M1 được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T1; 0,186 gam ma túy loại Heroine; 02 (hai) mảnh giấy bạc; 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M2 đựng trong phong bì ký hiệu T2; 2,398 gam ma túy loại Heroine; 22 (hai mươi hai) mảnh giấy bạc, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng; 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M3 đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3.

* Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại Oppo màu đen (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong);

+ 01 (một) điện thoại Oppo màu xanh (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong);

* Tịch thu tiêu hủy: sim số 0904.277.367; sim số 0866.391.543. Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông nhà mạng: MobiFone thu hồi sim số viễn thông số: 0904.277.367; Yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông nhà mạng Viettel thu hồi sim số 0866.391.543.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 22/4/2025).

- Truy thu số tiền 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) của Nghiêm Viết Ng nộp ngân sách Nhà nước (Ng chưa nộp).

- Án phí: Các bị cáo Ng, Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Ng, Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương